

Tuần Giáo, ngày 18 tháng 11 năm 2020.

Số: 13/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Nga;

Các Hội thẩm nhân dân: 1: Bà Bạc Thị Hồng;

2: Bà Dương Thị Hữu.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5; điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2020/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020 về việc Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lương Thị T; sinh năm 1994; địa chỉ: Bản B, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Bị đơn: Anh Cà Văn B; sinh năm 1993; địa chỉ: Bản N, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về Hôn nhân: Chị Lương Thị T và anh Cà Văn B thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao cháu Cà Đức T; sinh ngày 25/09/2015 cho anh Cà Văn B là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi và đủ khả năng lao động. Chị Lương Thị T cấp dưỡng nuôi con chung một tháng là 1.000.000đ (Một triệu đồng). Phương thức cấp dưỡng định kỳ hằng tháng kể từ tháng 10 năm 2020.

Sau khi ly hôn anh Cà Văn B có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con, cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Chị

Lường Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở chị T thực hiện quyền này.

Chị Lường Thị T và anh Cà Văn B có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Chị Lường Thị T và anh Cà Văn B không có tài sản chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Lường Thị T và anh Cà Văn B không còn nợ chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Lường Thị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch là: 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Lường Thị T đã nộp: 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2010/05685 ngày 01 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên; chị Lường Thị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Chị Lường Thị T đã nộp đủ án phí ly hôn.

Chị Lường Thị T phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng định kỳ hằng tháng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Phòng GD-KT TAND tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- UBND thị trấn T;
- Đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Nga

